

Việt Trì, ngày 05 tháng 01 năm 2022

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 492/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Khu 8, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Trương Xuân T**, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Khu 8, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Trương Xuân T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Trương Xuân T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Công S, sinh ngày 2x/5/2004 và cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 2x/02/2011.

Khi ly hôn, chị H anh T thoả thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trương Công S và Trương Quốc Đ. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không yêu cầu.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị H anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0009684 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Chị H được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- UBND phường Vân Phú, T.P Việt Trì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa